

phong 11
ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO

Số: 08/2014/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ea H'Leo, ngày 25 tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng nghĩa trang
nhân dân trên địa bàn huyện Ea H'Leo**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 25/03/2008 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế Hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng;

Căn cứ Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND, ngày 25/02/2013 của UBND tỉnh Đắk Lắk về Ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng nghĩa trang nhân dân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tại Tờ trình số 90/TTr-KTHT, ngày 21 tháng 10 năm 2014.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý, sử dụng Nghĩa trang nhân dân trên địa bàn huyện Ea H'Leo.

Điều 2. Giao cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng chịu trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên môn cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức thực hiện Quyết định này và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện biết để có ý kiến chỉ đạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

Nơi nhận: *h*

- UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng tỉnh;
- Phòng Kiểm tra văn bản-Sở Tư Pháp;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT; PCT-UBND huyện;
- Phòng Tư Pháp;
- Đài TT-TH huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT- VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Wô Văn Tập

QUY ĐỊNH

Về việc ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng nghĩa trang nhân dân trên địa bàn huyện Ea H'Leo.

(ban hành kèm theo Quyết định số 08 /2014/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2014 của UBND huyện Ea H'Leo)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này điều chỉnh các hoạt động về phân công, phân cấp quản lý và sử dụng Nghĩa trang nhân dân (sau đây gọi tắt là Nghĩa trang) trên địa bàn huyện Ea H'Leo.

2. Đối với Nghĩa trang Liệt sĩ, Nghĩa trang Quốc gia không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong nước có liên quan đến các hoạt động xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn huyện Ea H'Leo.

Điều 3. Phân loại quản lý nghĩa trang nhân dân

Nghĩa trang nhân dân các cấp là nơi mai táng người chết thuộc địa bàn hành chính các cấp, được phân loại theo bảng 10.1 chương 10 QCVN07: 2010/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị được ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT-BXD ngày 05/02/2010 của Bộ Xây dựng và theo quy định như sau:

1. Nghĩa trang cấp I: Có quy mô diện tích đất lớn hơn 60 ha, là Nghĩa trang nhân dân cấp tỉnh;

2. Nghĩa trang cấp II: Có quy mô diện tích đất từ 30 ha đến 60 ha, là Nghĩa trang nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh (sau đây gọi là cấp huyện);

3. Nghĩa trang cấp III: Có quy mô diện tích đất từ 10 ha đến 30 ha, là Nghĩa trang nhân dân cấp liên xã, thị trấn (sau đây gọi là cấp liên xã);

4. Nghĩa trang cấp IV: Có quy mô diện tích đất nhỏ hơn 10 ha là Nghĩa trang nhân dân cấp xã, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã).

Điều 4. Nguyên tắc chung về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang

1. Tất cả các nghĩa trang đều phải được quy hoạch và xây dựng theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định về quy hoạch xây dựng và quản lý đầu tư xây dựng hiện hành.

2. Việc táng người chết phải được thực hiện trong nghĩa trang, trường hợp táng trong các khuôn viên nhà thờ, nhà chùa, thánh thất tôn giáo (gọi chung là cơ sở tôn giáo) phải bảo đảm vệ sinh môi trường và được sự chấp thuận của UBND huyện trước khi thực hiện. Với các yêu cầu sau:

a) Tổ chức, cá nhân quản lý cơ sở tôn giáo đề nghị bằng văn bản đến UBND huyện nơi địa bàn cơ sở tôn giáo có nhu cầu mai táng. Trong đó, nêu rõ đối tượng, vị trí, thời gian táng.

b) UBND huyện có trách nhiệm thông báo kết quả cho Tổ chức, cá nhân có văn bản đề nghị tại Điểm a Khoản 2, điều này trước thời gian táng.

3. Việc táng phải phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa và nếp sống văn minh hiện đại.

4. Sử dụng đất đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm các yêu cầu về cảnh quan, vệ sinh môi trường.

Điều 5. Quản lý nhà nước về nghĩa trang

1. Quản lý nhà nước về nghĩa trang là việc quản lý, chỉ đạo, thẩm định, phê duyệt, hướng dẫn, thanh kiểm tra việc tổ chức thực hiện các hoạt động xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang được quy định tại Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 25/03/2008 của Chính phủ; Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND, ngày 25/02/2013 của UBND tỉnh Đắk Lắk và các nội dung được nêu tại Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân huyện thống nhất quản lý nhà nước đối với toàn bộ hệ thống nghĩa trang nhân dân trên địa bàn huyện, phù hợp các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước và giao nhiệm vụ, trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước đối với các hệ thống Nghĩa trang nhân dân của huyện theo các nội dung dưới đây.

a) Phòng Kinh tế & Hạ tầng chịu trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước đối với hệ thống nghĩa trang cấp II, cấp III.

b) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với hệ thống nghĩa trang cấp IV, khu mộ dòng họ, khu mộ tôn giáo, nghĩa địa và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn do mình quản lý.

Điều 6. Quản lý về xây dựng, khai thác và sử dụng nghĩa trang

Trực tiếp quản lý về xây dựng, khai thác và sử dụng nghĩa trang là việc tổ chức thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động có liên quan đến các nội dung tại Quy định này và quy định tại Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 25/03/2008 của Chính phủ.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGHĨA TRANG

Điều 7. Kế hoạch đóng cửa nghĩa trang

1. Các nghĩa trang không đủ điều kiện hoạt động nêu tại khoản 1, Điều 13 Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 25/03/2008 của Chính phủ hoặc không phù hợp với quy hoạch đô thị, quy hoạch điểm dân cư nông thôn, quy hoạch sử dụng đất đều được thiết lập kế hoạch đóng cửa Nghĩa trang nhân dân.

2. Kế hoạch đóng cửa nghĩa trang được thiết lập trên địa bàn hành chính của huyện, và được xác định cho giai đoạn 5 năm, phù hợp với kế hoạch, quy hoạch có liên quan trên địa bàn.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện lập kế hoạch đóng cửa Nghĩa trang trên địa bàn do mình quản lý đối với Nghĩa trang nêu tại Khoản 2, Điều 5 Quy định này, trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt Kế hoạch đóng cửa nghĩa trang và kết quả phê duyệt, cùng đồng thời gửi cho Sở Xây dựng để tổng hợp.

4. Nghĩa trang nhân dân cấp II, cấp III, cấp IV có phạm vi sử dụng liên xã nhưng khác huyện: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện nơi có nghĩa trang sử dụng liên xã lập kế hoạch đóng cửa nghĩa trang trình Ủy ban nhân dân huyện thuộc địa bàn hành chính do mình quản lý phê duyệt kế hoạch đóng cửa nghĩa trang.

5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng lập kế hoạch đóng cửa nghĩa trang nêu tại Khoản 3, Khoản 4, Điều này, có trách nhiệm thông báo công khai đến các xã, thị trấn, các tổ chức, cá nhân quản lý nghĩa trang trong thời gian không quá 10 ngày kể từ ngày kế hoạch đóng cửa nghĩa trang được phê duyệt. Đồng thời, đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch (nếu có) trong quá trình thực hiện.

Điều 8. Quyết định đóng cửa nghĩa trang

1. Ủy ban nhân dân huyện quyết định đóng cửa Nghĩa trang nhân dân cấp II, III, IV, theo đề nghị của phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, phù hợp với kế hoạch đóng cửa nghĩa trang được phê duyệt theo quy định tại Khoản 4, Khoản 5, Điều 7, quy định này. Quyết định đóng cửa nghĩa trang cùng đồng thời gửi cho Sở Xây dựng để tổng hợp.

2. Quyết định đóng cửa nghĩa trang có hiệu lực ít nhất sau 3 tháng kể từ ngày ký. Trong Quyết định đóng cửa nghĩa trang phải có nội dung phân công tổ chức, cá nhân khắc phục ô nhiễm môi trường, cải tạo chỉnh trang (nếu có) theo quy định tại Khoản 2, Điều 13, Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 25/03/2008 của Chính phủ.

3. Các tổ chức, cá nhân quản lý nghĩa trang có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân xã, thị trấn thông báo công khai Quyết định đóng cửa nghĩa trang trên địa bàn do mình quản lý.

Điều 9. Di chuyển nghĩa trang

1. Ủy ban nhân dân huyện căn cứ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, dự án đầu tư phát triển có liên quan, quyết định di chuyển Nghĩa trang cấp II, III, IV, khu

mộ dòng họ, khu mộ tôn giáo, nghĩa địa và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn do mình quản lý.

2. Ủy ban nhân dân huyện Quyết định di chuyển nghĩa trang được thực hiện đối với những nghĩa trang có thời gian đóng cửa tối thiểu 3 năm kể từ ngày quyết định đóng cửa nghĩa trang có hiệu lực.

3. Kinh phí dùng cho việc đền bù giải phóng mặt bằng và di chuyển nghĩa trang, nghĩa địa để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nào thì được tính cho tổng mức đầu tư của các dự án đó.

Điều 10. Xác định đơn vị quản lý, khai thác và sử dụng nghĩa trang

1. Đối với hệ thống các Nghĩa trang hiện hữu.

a) Đối với Nghĩa trang hiện hữu thuộc cấp III, cấp IV, Ủy ban nhân dân huyện xác định và giao đơn vị chức năng thuộc thẩm quyền trực tiếp quản lý khai thác và sử dụng Nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

b) Các tổ chức cá nhân trực tiếp hoặc thuê quản lý khai thác và sử dụng Nghĩa trang do mình đầu tư xây dựng, chấp hành sự quản lý nhà nước của các cơ quan nêu tại Điều 5 Quy định này.

2. Đối với Nghĩa trang xây dựng mới hoặc cải tạo mở rộng từ nay trở về sau:

a) Đối với Nghĩa trang nhân dân cấp II, cấp III được đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân huyện quyết định giao cho đơn vị chức năng của huyện, thuộc thẩm quyền trực tiếp quản lý khai thác và sử dụng nghĩa trang.

b) Đối với Nghĩa trang nhân dân cấp IV, khu mộ dòng họ, khu mộ tôn giáo, nghĩa địa và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn do mình quản lý, Ủy ban nhân dân huyện quyết định giao cho UBND các xã, thị trấn trực tiếp quản lý khai thác và sử dụng nghĩa trang.

c) Đối với các Nghĩa trang các cấp được đầu tư từ nguồn vốn không thuộc ngân sách nhà nước, thực hiện theo Điểm b, Khoản 1, Điều này.

Điều 11. Giá dịch vụ nghĩa trang

1. Giá dịch vụ nghĩa trang phải được tính đúng, tính đủ, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của huyện và phải niêm yết công khai theo qui định.

2. Giao phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính và Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và PTNT lập phương án giá dịch vụ nghĩa trang trình Sở Xây dựng và các sở ngành liên quan thẩm định giá dịch vụ nghĩa trang trên địa bàn huyện đối với các Nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn huyện để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Tổ chức, cá nhân tự quyết định giá dịch vụ nghĩa trang do mình cung cấp đối với các Nghĩa trang do mình đầu tư xây dựng, trên cơ sở phương án khai thác kinh doanh được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, sau khi được Sở Xây dựng thẩm định.

Điều 12. Quy chế quản lý nghĩa trang

1. Các nghĩa trang đều phải có quy chế quản lý. Quy chế quản lý nghĩa trang phải đảm bảo các nội dung cơ bản theo quy định tại Khoản 2, Điều 21, Nghị định số 35/2008/NĐ-CP, ngày 25/03/2008 của Chính phủ.

2. Tổ chức, cá nhân được giao quản lý nghĩa trang theo Điều 10 của quy định này có trách nhiệm lập quy chế quản lý đối với nghĩa trang do mình quản lý.

3. Thẩm quyền phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang.

a) Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang đối với nghĩa trang nhân dân cấp II, cấp III được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, theo đề nghị của phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang đối với nghĩa trang cấp IV, khu mộ dòng họ, khu mộ tôn giáo, nghĩa địa và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn do mình quản lý.

c) Tổ chức, cá nhân phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang do mình đầu tư xây dựng, sau khi có thỏa thuận của cơ quan quản lý nhà nước bằng văn bản theo Điều 5 của Quy định này. Quy chế quản lý nghĩa trang được ban hành phải gửi cho Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn để quản lý, giám sát và kiểm tra việc thực hiện.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy định này. Theo dõi và cập nhật các quy định của Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương, UBND tỉnh về quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn để tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện điều chỉnh bổ sung kịp thời. Chịu trách nhiệm tổng hợp số liệu báo cáo Ủy ban nhân dân huyện về các nội dung trong công tác quản lý nghĩa trang theo định kỳ.

2. Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các phòng: Kinh tế và Hạ tầng; phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Tài chính-Kế hoạch, phòng Y tế và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng các chế độ chính sách xã hội, trình tự thủ tục và thẩm quyền giải quyết đối với các đối tượng đặc biệt trong việc mai táng khi chết trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về môi trường đối với hệ thống Nghĩa trang các cấp trên địa bàn huyện; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trong việc lập Phương án điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất, Phương án điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất nghĩa trang, quy định vùng hạn chế, vùng cấm khai thác nước ngầm, khai thác khoáng sản theo Quy hoạch sử dụng đất,

quy hoạch đô thị, quy hoạch điểm dân cư nông thôn, quy hoạch chuyên ngành được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

4. Phòng Y tế hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, kiến nghị và xử lý các hành vi vi phạm về vệ sinh dịch tễ trong các hoạt động táng tại các nghĩa trang trên địa bàn huyện.

5. Phòng Tài chính-Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ bảo đảm cân đối vốn đầu tư ngân sách nhà nước hàng năm để đầu tư xây dựng nghĩa trang từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy hoạch, dự án được duyệt và nghiên cứu xây dựng phương án, khuyến khích huy động các nguồn vốn khác nhau để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống nghĩa trang nhằm bảo đảm việc phát triển và nâng cấp đô thị cho từng thời kỳ theo kế hoạch, quy hoạch được phê duyệt.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan phát thanh, truyền hình: Tuyên truyền, vận động việc thực hiện các hình thức táng văn minh, tiết kiệm đất và đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh dịch tễ như hỏa táng; hạn chế tối đa đi đến chấm dứt việc đốt giấy vàng mã trong nhân dân nhằm tránh lãng phí và đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

1. Thực hiện phân công và chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý, sử dụng nghĩa trang đã được phân cấp tại Quy định này.

2. Khi lập và trình phê duyệt quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn của xã, thị trấn phải xác định rõ địa điểm nghĩa trang trên địa bàn trong đồ án quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn.

3. Kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các hoạt động về quản lý và sử dụng nghĩa trang của tổ chức, cá nhân có liên quan theo các quy định của pháp luật.

4. Thông báo cho nhân dân biết, thực hiện công tác di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng năm về các nội dung công tác quản lý nghĩa trang trên địa bàn do mình quản lý cho phòng Kinh tế và Hạ tầng tổng hợp.

Điều 15. Trách nhiệm của đơn vị trực tiếp quản lý nghĩa trang

1. Thực hiện quản lý nghĩa trang và tổ chức việc lập lưu trữ hồ sơ nghĩa trang theo đúng qui định tại Điều 17, Điều 18 của Nghị định số 35/2008/NĐ-CP, ngày 25/3/2008 của Chính Phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang.

2. Quản lý nghĩa trang theo qui chế được duyệt.

3. Cung cấp các dịch vụ nghĩa trang cho người sử dụng, bảo đảm chất lượng dịch vụ theo qui định.

4. Thực hiện các trách nhiệm khác theo qui định của pháp luật.

Điều 16. Điều khoản thi hành

Phòng Kinh tế và Hạ tầng và các phòng, ban liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn EaĐrăng, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện đúng Quy định này.

Các nội dung khác về quản lý, sử dụng nghĩa trang chưa quy định tại Quy định này thì thực hiện theo Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 25/03/2008 của Chính phủ, về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang; Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế Hướng dẫn về sinh hoạt động mai táng và hỏa táng và các văn bản pháp luật hiện hành; Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND, ngày 25/02/2013 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc có những nội dung chưa rõ yêu cầu thì các cơ quan, đơn vị có văn bản phản ánh kịp thời về UBND huyện (thông qua phòng Kinh tế và Hạ tầng) để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện sửa đổi, bổ sung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Tập
Võ Văn Tập

CO T.D/L